

# **Riyadh Saaliheen**

**(Những Ngôi Vườn Của Những Người Ngoan Đạo)**  
**Chương Yaqeen & Tawakkul (Kiên Định & Phó Thác)**

< Tiếng Việt – Vietnamese – فيتنامية >



**Biên soạn**  
**Học Giả Chuyên Hadith & Nhà Thông Thái**  
**Abu Zakkariya Yahya bin Sharf Al-Nawawi**



**Dịch thuật: Abu Zaytune Usman Ibrahim**

**Kiểm duyệt: Abu Hisaan Ibnu Ysa**

## رياض الصالحين - باب اليقين والتوكل -

« باللغة الفيتنامية »



جمع وترتيب:

للإمام المحدث الفقيه أبي زكريا يحيى بن شرف النووي



ترجمة: أبو زيتون عثمان إبراهيم

مراجعة: أبو حسان محمد زين بن عيسى

## Chương 7 Yaqeen & Tawakkul (Kiên Định & Phó Thác)



Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc phán:

﴿وَلَمَّا رَأَى الْمُؤْمِنُونَ الْأَحْزَابَ قَالُوا هَذَا مَا وَعَدَنَا اللَّهُ وَرَسُولُهُ  
وَصَدَقَ اللَّهُ وَرَسُولُهُ وَمَا زَادَهُمْ إِلَّا إِيمَانًا وَتَسْلِيمًا﴾ [سورة الأحزاب:

[22

﴿Và khi những người có đức tin thấy liên quân (địch), họ nói: “Đây là điều mà Allah và Sứ giả của Ngài đã hứa với chúng ta vì Allah và Sứ giả của Ngài nói sự thật”. Và điều đó làm cho họ tăng thêm đức tin và sự tuân phục của họ (đối với Allah).﴾ (Chương 33 – Al-Ahzab, câu 22).

Liên quân trong câu Kinh chính là liên quân giữa bộ tộc Quraish, bộ tộc Qais Ai’laan và bộ tộc Ghutfaan. Họ liên hợp với nhau lại để tấn công những người Muslim ở Madinah. Để chống lại cuộc tấn công của lực lượng hùng mạnh này, Thiên sứ của Allah ﷺ đã cho đào Khandaq (chiến hào) theo ý kiến của Salman Farisy رضي الله عنه. Cũng chính vì vậy, trận chiến này được gọi là trận chiến Khandaq, nó còn được gọi trận chiến Ahzaab (chống linh quân). Trận chiến Khandaq này diễn ra vào năm thứ năm Hijri.

Câu Kinh ca ngợi đức tin Iman của những người có đức tin kiên định và sự phó thác trọn vẹn của họ ở nơi Allah ﷻ. Khi họ đối mặt với kẻ thù hùng mạnh về lực lượng và trang bị (quân địch có tới 10 ngàn binh sĩ còn quân Muslim chỉ có 3 ngàn quân) thì họ không những không sợ hãi mà họ lại nói bằng sự kiên định: **«Đây là điều mà Allah và Sứ giả của Ngài đã hứa với chúng ta vì Allah và Sứ giả của Ngài nói sự thật.»** tức cuộc chiến với những kẻ vô đức tin này đây chỉ là một sự thử thách dành cho họ và họ tin rằng Allah ﷻ sẽ giúp họ giành chiến thắng như Ngài và Thiên sứ của Ngài ﷺ đã hứa. **«Và điều đó làm cho họ tăng thêm đức tin và sự tuân phục của họ (đối với Allah).»**

Điều này đi ngược lại hoàn toàn với những kẻ Muna-fiq (những kẻ ngụy tạo đức tin), khi họ được lệnh chiến đấu và khi đối mặt với lực lượng hùng mạnh của quân địch thì họ lại nói một cách vô đức tin:

﴿مَّا وَعَدَنَا اللَّهُ وَرَسُولُهُ إِلَّا غُرُورًا ﴿١٢﴾﴾ [سورة الأحزاب: 12]

**«Allah và Sứ giả của Ngài chỉ hứa hão với chúng ta mà thôi.»** (Chương 33 – Al-Ahzab, câu 12).

☞ Allah ﷻ phán:

﴿الَّذِينَ قَالَ لَهُمُ النَّاسُ إِنَّ النَّاسَ قَدْ جَمَعُوا لَكُمْ فَاخْشَوْهُمْ فَزَادَهُمْ إِيمَانًا وَقَالُوا حَسْبُنَا اللَّهُ وَنِعْمَ الْوَكِيلُ ﴿١٧٣﴾﴾ فَانْقَلَبُوا بِنِعْمَةٍ مِّنَ اللَّهِ وَفَضْلٍ لَّمْ يَمَسَّسْهُمْ سُوءٌ وَاتَّبَعُوا رِضْوَانَ اللَّهِ وَاللَّهُ ذُو فَضْلٍ عَظِيمٍ

﴿سورة آل عمران: 173, 174﴾

﴿**Những ai mà người ta đã nói với họ: “Quả thật, thiên hạ đang tập hợp đến tấn công quý vị, quý vị hãy nên sợ bọn họ”. Nhưng điều đó chỉ làm tăng thêm đức tin của họ và họ đã nói: “Allah đủ giúp chúng tôi bởi vì Ngài là Đấng Bảo Trợ Ưu Việt” \* Và họ đã trở về nhà với ân huệ và thiên lộc của Allah. Họ đã không gặp điều rủi ro nào; và họ làm theo sự hài lòng của Allah. Và Allah có vô vàn thiên lộc vĩ đại.**﴾ (Chương 3 – Ali-Imran, câu 173, 174).

﴿**Những ai mà người ta đã nói với họ**﴾ là Thiên sứ Muhammad ﷺ và các vị Sahabah của Người (cầu xin Allah hài lòng về tất cả họ). ﴿**Thiên hạ đang tập hợp đến tấn công quý vị**﴾ ý nói Abu Sufyaan và đồng bọn của ông.

Câu Kinh này được mặc khải xuống về Thiên sứ của Allah ﷺ và các vị Sahabah của Người khi họ xuất chinh đến điểm hẹn mà Thiên sứ của Allah ﷺ đã hẹn với những người Quraish ngoại đạo tại trận chiến Uhud rằng họ sẽ gặp nhau để giao chiến vào năm tới. Khi đến thời điểm đã hẹn giao chiến, Thiên sứ ﷺ và các Sahabah của Người đã xuất chinh và đóng quân tại Hamra' Al-Asad; nhưng những người ngoại đạo Quraish đã bị Allah gieo nỗi sợ hãi trong tâm họ và họ đã không dám xuất binh. Thế là những người Muslim ﴿**đã trở về nhà với ân huệ và thiên lộc của Allah. Họ đã không gặp điều rủi ro nào; và họ làm theo sự hài lòng của Allah**﴾.

Câu Kinh là sự ca ngợi của Allah ﷻ về đức tin Iman và tinh thần kiên định của những người có đức tin rằng mỗi khi có sự hù dọa cũng như sự gieo rắc nỗi sợ hãi thì điều đó chỉ làm họ tăng thêm đức tin Iman và lòng

kiên định ở nói Allah ﷻ và Thiên sứ của Ngài ﷺ và trong những tình cảnh như thế thì họ luôn nói:

﴿حَسْبُنَا اللَّهُ وَنِعْمَ الْوَكِيلُ﴾ [سورة آل عمران: 173]

﴿Allah đủ giúp chúng tôi bởi vì Ngài là Đấng Bảo Trợ Ưu Việt﴾ (Chương 3 – Ali-Imran, câu 173).

Đây chính là bản chất và tinh thần của những người có đức tin.

☞ Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿وَتَوَكَّلْ عَلَى الْحَيِّ الَّذِي لَا يَمُوتُ﴾ [سورة الفرقان: 58]

﴿Và hãy phó thác cho Đấng Hằng Sống không bao giờ chết.﴾ (Chương 25 – Al-Furqaan, câu 58).

Câu Kinh muốn nói rằng ai phó thác cho ai (vật) ngoài Allah ﷻ thì người đó sẽ thua thiệt bởi vì tất cả mọi thứ ngoài Ngài đều sẽ chết và bị diệt vong, chỉ có Ngài mới là Đấng còn mãi và không bao giờ chết như Ngài đã phán ở một câu Kinh khác:

﴿كُلُّ شَيْءٍ هَالِكٌ إِلَّا وَجْهَهُ﴾ [سورة القصص: 88]

﴿Mọi vật đều tiêu tan ngoại trừ Sắc Diện của Ngài﴾ (Chương 28 – Al-Qisas, câu 88).

☞ Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿وَعَلَى اللَّهِ فَلْيَتَوَكَّلِ الْمُؤْمِنُونَ﴾ [سورة آل عمران: 160]

﴿Và những người có đức tin hãy phó thác cho Allah.﴾ (Chương 3 – Ali-Imraan, câu 160).

☞ Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿فَإِذَا عَزَمْتَ فَتَوَكَّلْ عَلَى اللَّهِ﴾ [سورة آل عمران: 159]

☞ **Và khi Ngươi đã quyết định điều gì thì Ngươi hãy phó thác cho Allah.** (Chương 3 – Ali-Imran, câu 159).

☞ Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿وَمَنْ يَتَوَكَّلْ عَلَى اللَّهِ فَهُوَ حَسْبُهُ﴾ [سورة الطلاق: 3]

☞ **Và ai phó thác cho Allah thì một mình Ngài đã đủ phù hộ cho y.** (Chương 65 – Attalaq, câu 3).

☞ Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿إِنَّمَا الْمُؤْمِنُونَ الَّذِينَ إِذَا ذُكِرَ اللَّهُ وَجِلَتْ قُلُوبُهُمْ وَإِذَا تُلِيَتْ عَلَيْهِمْ آيَاتُهُ زَادَتْهُمْ إِيمَانًا وَعَلَىٰ رَبِّهِمْ يَتَوَكَّلُونَ﴾ [سورة الأنفال: 2]

☞ **Quả thật, những người có đức tin là những người mà quả tim rúng động sợ hãi khi nghe nhắc đến Allah và khi nghe đọc các Lời Mặc khải của Ngài, đức tin của họ vững mạnh thêm và họ trọn tin và phó thác cho Thượng Đế của họ.** (Chương 8 – Al-Anfal, câu 2).

Trong Qur'an còn nhiều câu Kinh khác nữa nói về sự phó thác nơi Allah ﷻ cũng như đức tin kiên định ở nơi Ngài và Thiên sứ của Ngài ﷺ.

**Hadith số 74:** Ông Ibnu Abbas ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷻ nói:

{عُرِضَتْ عَلَى الْأُمَمِ فَرَأَيْتِ النَّبِيَّ وَمَعَهُ الرَّهَيْطُ وَالنَّبِيَّ وَمَعَهُ الرَّجُلُ  
وَالرَّجُلَانِ وَالنَّبِيَّ لَيْسَ مَعَهُ أَحَدٌ إِذْ رُفِعَ لِي سَوَادٌ عَظِيمٌ فَظَنَنْتُ أَنَّهُمْ  
أُمَّتِي فَقِيلَ لِي هَذَا مُوسَى -صلى الله عليه وسلم- وَقَوْمُهُ وَلَكِنْ  
انظُرْ إِلَى الْأُفُقِ. فَتَنَظَرْتُ فَإِذَا سَوَادٌ عَظِيمٌ فَقِيلَ لِي انظُرْ إِلَى الْأُفُقِ  
الْآخِرِ. فَإِذَا سَوَادٌ عَظِيمٌ فَقِيلَ لِي هَذِهِ أُمَّتُكَ وَمَعَهُمْ سَبْعُونَ أَلْفًا  
يَدْخُلُونَ الْجَنَّةَ بِغَيْرِ حِسَابٍ وَلَا عَذَابٍ. ثُمَّ نَهَضَ فَدَخَلَ مَنْزِلَهُ  
فَخَاصَّ النَّاسُ فِي أَوْلِيكَ الَّذِينَ يَدْخُلُونَ الْجَنَّةَ بِغَيْرِ حِسَابٍ وَلَا  
عَذَابٍ}

“Ta được phơi bày cho thấy các cộng đồng, Ta đã thấy có vị Nabi cùng với một nhóm ít người (không quá 10 người), có vị Nabi cùng với một hai người, có vị Nabi chỉ có một mình không cùng với ai cả, rồi Ta được cho thấy một đám đen khổng lồ, Ta nghĩ rằng đó là cộng đồng tín đồ của Ta nhưng Ta được cho biết rằng đó là Musa và cộng đồng của Người. Nhưng khi Ta nhìn ra xa ở phía chân trời, Ta thấy một đám đen khổng lồ, Ta được bảo nhìn xa về phía chân trời ở hướng khác, khi Ta nhìn thì Ta lại thấy một đám đen khổng lồ, họ cho Ta biết: Đây là cộng đồng tín đồ của Người, trong số đó có bảy mươi ngàn đi vào Thiên Đàng mà không bị bất cứ sự phán xét nào và cũng không bị bất cứ trừng phạt nào.”

Sau đó, Thiên sứ của Allah ﷺ đứng dậy và đi vào nhà của Người. Mọi người bàn tán về những người được vào Thiên Đàng mà không phải bị phán xét cũng như



không phải chịu bất cứ hình phạt nào, một số thì nói hy vọng đó là vị Sahabah của Thiên sứ, một số khác thì bảo hy vọng đó là những người được sinh ra trong Islam và không Shirk với Allah ﷻ bất cứ điều gì.

Thiên sứ của Allah trở ra với họ và Người nói:

{ مَا الَّذِي تَخُوضُونَ فِيهِ }

“Các người đang bàn luận về chuyện gì?”

Các vị Sahabah cho Người biết vấn đề mà họ đang bàn luận thì Người nói:

{ هُمُ الَّذِينَ لَا يَرْفُونَ وَلَا يَسْتَرْفُونَ وَلَا يَتَطَيَّرُونَ وَعَلَى رَبِّهِمْ يَتَوَكَّلُونَ }

“Họ là những người không đọc những lời niệm chú Haram cũng như không yêu cầu đọc, và không tin vào các điềm báo, mà họ luôn chỉ phó thác cho Thượng Đế của họ”.

Uka-shah bin Mihsan đứng dậy nói: Người hãy cầu xin Allah làm cho bề tôi thành một trong số họ. Thiên sứ của Allah ﷻ nói:

{ أَنْتَ مِنْهُمْ }

“Người là người trong số họ”.

Rồi một người khác đứng dậy nói: Người hãy cầu xin Allah làm cho bề tôi thành một trong số họ. Thiên sứ của Allah ﷻ nói:

{ سَبَقَكَ بِهَا عُكَّاشَةٌ }

“Uka-shah đã giành quyền ưu tiên trước người”

(Hadith do Albukhari và Muslim ghi lại).

**\* Bài học từ Hadith:**

- Một đặc ân dành riêng cho Thiên sứ của Allah ﷺ khi Người được Allah ﷻ cho thấy hình ảnh của các cộng đồng. Việc Allah ﷻ phơi bày cho thấy này có thể bằng giấc mộng qua giấc ngủ và giấc mộng của các vị Nabi đều là sự thật; hoặc có thể lúc người được đưa thẳng thiên trong đêm dạ hành Isra'; hoặc có thể dưới một hình thức nào đó qua quyền năng của Allah ﷻ.

- Hadith khẳng định ân phúc mà Allah ﷻ ban cho vị Nabi của chúng ta, Muhammad ﷺ, rằng cộng đồng tín đồ của Người nhiều hơn các cộng đồng khác.

- Ân phúc của việc phó thác cho Allah ﷻ cũng như niềm tin nơi Ngài trong việc cầu xin điều lành và tránh điều dữ, và Allah đã chuẩn bị phần ân thưởng cho những ai luôn biết phó thác và đặt niềm tin trọn vẹn nơi Ngài.

- Giáo lý về việc dùng các lời niệm chú: Những lời niệm chú chữa bệnh và xua đuổi tà mà có hai loại: loại được phép và không được phép. Những lời niệm chú được phép là những lời Du-a, những lời tụng niệm trong Sunnah của Thiên sứ ﷺ hoặc những lời Qur'an; còn những lời niệm chú không được phép là những lời và các việc làm trong thời Jahiliyah, những lời đi ngược lại với đức tin Iman và sự phó thác trọn vẹn nơi Allah.

- Hadith là bằng chứng nghiêm cấm việc tin vào các điềm báo cũng như tin vào những sự việc mê tín không có căn cứ khoa học cũng như đi ngược lại với giáo lý Tawheed.

**Hadith 75:** Ông Ibnu Abbas رضي الله عنه thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói trong lời Du-a:

{اللَّهُمَّ لَكَ أَسَلْتُ وَبِكَ آمَنْتُ وَعَلَيْكَ تَوَكَّلْتُ وَإِلَيْكَ أُنَبْتُ وَبِكَ خَاصَمْتُ اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِعِزَّتِكَ لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ أَنْ تُضِلَّنِي أَنْتَ الْحَيُّ الَّذِي لَا يَمُوتُ وَالْجِنُّ وَالْإِنْسُ يَمُوتُونَ} متفق عليه

“Lạy Allah, với Ngài bẻ tôi qui phục, nơi Ngài bẻ tôi tin tưởng, với Ngài bẻ tôi phó thác, với Ngài bẻ tôi sám hối và vì Ngài bẻ tôi đấu tranh. Lạy Allah, quả thật với sự Oai nghiêm và Quyền năng của Ngài, không có Đấng nào ngoài Ngài đáng được tôn thờ mà chỉ một mình Ngài duy nhất, bẻ tôi cầu xin Ngài che chở bẻ tôi tránh khỏi sự lầm lạc, Ngài là Đấng Hằng Sống không bao giờ chết còn Jinn và loài người đều phải chết.” (Albukhari, Muslim, lời là của Muslim).

\* Bẻ tôi qui phục có nghĩa là bẻ tôi xin phục tùng theo mệnh lệnh của Ngài, hài lòng, tin tưởng kiên định với sự Chí Minh của Ngài.

### \* Bài học từ Hadith:

- Hadith là bằng chứng cho thấy việc phó thác cho Allah Tối Cao là nghĩa vụ bắt buộc đối với người Muslim; người Muslim cần phải cầu xin Allah ﷻ bảo vệ bởi vì Ngài là Đấng Toàn Năng với các thuộc tính hoàn hảo tuyệt đối. Bởi Allah ﷻ là Đấng Toàn Năng với các thuộc tính tối cao và hoàn hảo tuyệt đối nên chỉ có một mình Ngài duy nhất đáng để tạo vật dựa vào.

- Hadith khẳng định tất cả mọi vạn vật trong vũ trụ này đều phải kết thúc bằng cái chết, chỉ có Allah duy nhất là Đấng không bao giờ chết.

- Thiên sứ của Allah ﷺ đã tập hợp trong lời Du-a này với nhiều điều mang ý nghĩa của đức tin trung thực và kiên định trong niềm tin nơi Allah, Đấng Toàn Năng.

**Hadith 76:** Ông Ibnu Abbas رضي الله عنه nói:

{ حَسْبُنَا اللَّهُ وَنِعْمَ الْوَكِيلُ، قَالَهَا إِبْرَاهِيمُ عَلَيْهِ السَّلَامُ حِينَ أُتِيَ فِي  
النَّارِ، وَقَالَهَا مُحَمَّدٌ - صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ - حِينَ قَالُوا: إِنَّ النَّاسَ قَدْ  
جَمَعُوا لَكُمْ فَاخْشَوْهُمْ فَزَادَهُمْ إِيْمَانًا وَقَالُوا حَسْبُنَا اللَّهُ وَنِعْمَ الْوَكِيلُ }

رواه البخاري

“(حَسْبُنَا اللَّهُ وَنِعْمَ الْوَكِيلُ)”, Nabi Ibrahim عليه السلام đã nói lời này lúc bị ném vào trong lửa, còn Thiên sứ Muhammad ﷺ đã nói lời này khi họ nói:

﴿إِنَّ النَّاسَ قَدْ جَمَعُوا لَكُمْ فَاخْشَوْهُمْ فَزَادَهُمْ إِيْمَانًا وَقَالُوا حَسْبُنَا

اللَّهُ وَنِعْمَ الْوَكِيلُ﴾ [سورة آل عمران: 173]

﴿Quả thật, thiên hạ đang tập hợp đến tấn công quý vị, quý vị hãy nên sợ bọn họ. Nhưng điều đó chỉ làm tăng thêm đức tin của họ và họ đã nói: “Allah đủ giúp chúng tôi bởi vì Ngài là Đấng Bảo Trợ Ưu Việt”.﴾  
(Chương 3 – Ali-Imran, câu 173).” (Albukhari).

Trong một lời dẫn khác của Albukhari: Ông Ibnu Abbas رضي الله عنه nói: Lời cuối cùng của Nabi Ibrahim عليه السلام lúc Người bị ném vào lửa là: (حَسْبُنَا اللَّهُ وَنِعْمَ الْوَكِيلُ).

### \* Bài học từ Hadith:

- Lúc Nabi Ibrahim عليه السلام bị người dân của Người đốt lửa lên và ném Người vào trong đó để thiêu sống Người thì Người đã nói lời (حَسْبُنَا اللَّهُ وَنِعْمَ الْوَكِيلُ). Đây là lời cuối trong lời cầu nguyện của Nabi Ibrahim như một Hadith ghi lại rằng lúc người dân của Người chuẩn bị ném Người vào lửa đang bùng cháy thì Người đã ngẩng đầu lên trời và cầu nguyện:

{اللَّهُمَّ أَنْتَ الْوَاحِدُ فِي السَّمَاءِ وَأَنَا الْوَاحِدُ فِي الْأَرْضِ، لَيْسَ أَحَدٌ  
يَعْبُدُكَ غَيْرِي، حَسْبُنَا اللَّهُ وَنِعْمَ الْوَكِيلُ}

“Lạy Allah, Ngài là Đấng Duy Nhất ở trên trời còn bề tôi chỉ có một mình ở dưới trái đất, ngoài bề tôi ra không có ai thờ phượng Ngài cả, một mình Allah đủ phù hộ và che chở cho bầy tôi bởi vì là Đấng Bảo Trợ Ưu Việt.”

Thế là Allah عليه السلام ra lệnh cho lửa:

{يَنَارُ كُونِي بَرْدًا وَسَلَامًا عَلَىٰ إِبْرَاهِيمَ ﴿٦٩﴾} [سورة الأنبياء: 69]

﴿Hỡi lửa! Ngươi hãy nguội mát và hãy trở nên bằng an cho Ibrahim﴾ (Chương 21 – Al-Ambiya’, câu 69).

- Hadith cho thấy ân phúc của sự phó thác nơi Allah عليه السلام; chỉ cần người bề tôi hoàn toàn hướng về Allah

ﷺ, gởi trọn niềm tin ở nơi Ngài trong những lúc khó khăn và hoạn nạn thì chắc chắn Ngài sẽ cứu rỗi y.

- Hadith khẳng định rằng các vị Nabi đều hướng tới Allah ﷻ bằng những lời cầu nguyện và sự phó thác trung thực và trọn vẹn nơi Allah, Tôi Cao và Toàn Năng.

- Hadith như là một lời nhắn nhủ đến tất cả các tín đồ Muslim, những người thực sự tin nơi Allah ﷻ hãy nói lời (حَسْبُنَا اللَّهُ وَنِعْمَ الْوَكِيلُ) lúc gặp phải hoạn nạn.

**Hadith 77:** Ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

{يَدْخُلُ الْجَنَّةَ أَقْوَامٌ أَفْئِدَتُهُمْ مِثْلُ أَفْئِدَةِ الطَّيْرِ} رواه مسلم

“Những nhóm người vào Thiên Đàng là những nhóm người mà trái tim của họ giống như trái tim của loài chim” (*Muslim*).

### \* Bài học từ Hadith:

Hadith cho biết rằng chỉ có những ai hoàn toàn tin tưởng nơi Allah mới vào Thiên Đàng. Hadith khẳng định sự phó thác là bao hàm trọn vẹn đức tin Iman.

Tuy nhiên, hãy biết rằng phó thác cho Allah ﷻ không có nghĩa là phủ nhận việc tìm kiếm nguyên nhân để đạt được kết quả hay để đạt được mục đích mong muốn. Quả thật, loài chim buổi sáng bay đi với cái bụng trống không để đi tìm bông lộc của Allah; Allah ﷻ phán:

{وَمَا مِنْ دَابَّةٍ فِي الْأَرْضِ إِلَّا عَلَى اللَّهِ رِزْقُهَا} [سورة هود: 6]

﴿Và không một sinh vật nào sống trên trái đất mà nguồn lương thực lại không do Allah cung cấp.﴾  
(Chương 11 – Hud, câu 6).

Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

{فَإِنَّ نَفْسًا لَنْ تَمُوتَ حَتَّى تَسْتَكْمِلَ رِزْقَهَا فَاتَّقُوا اللَّهَ وَأَجْمِلُوا فِي  
الطَّلَبِ خُذُوا مَا حَلَّ وَدَعُوا مَا حَرَّمَ}

“Quả thật, mỗi một linh hồn sẽ không bao giờ chết cho đến khi nào nó đã nhận đủ bổng lộc của nó, bởi thế, các ngươi hãy kính sợ Allah, các ngươi hãy tìm kiếm bổng lộc trong sự tốt đẹp, các ngươi hãy nhận lấy bổng lộc bằng con đường Halal và bỏ những gì Haram”.

**Hadith 78:** Ông Jabir ﷺ thuật lại: “Ông đã cùng tham chiến với Thiên sứ của Allah ﷺ ở xứ Najd. Trên đường trở về Thiên sứ của Allah ﷺ cùng mọi người đã dừng lại nghỉ trưa tại một thung lũng có nhiều loại cây gai. Thiên sứ của Allah ﷺ và mọi người, mỗi người tự tìm lấy một gốc cây để nghỉ chân dưới bóng mát của nó. Thiên sứ của Allah ﷺ nghỉ chân dưới một gốc cây keo, Người móc thanh kiếm của Người lên cây và ngủ. Sau đó, bỗng nhiên Thiên sứ của Allah ﷺ hô gọi chúng tôi đến, chúng tôi liền chạy đến thì thấy một người A’ra-bi (dân sa mạc) đang ở cùng với Người. Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

{إِنَّ هَذَا اخْتَرَطَ عَلَيَّ سَيْفِي وَأَنَا نَائِمٌ، فَاسْتَيْقِظْتُ وَهُوَ فِي يَدِهِ صَلْتًا}

**“Quả thật, người này đã rút kiếm của Ta ra trong lúc Ta đang ngủ, Ta thức dậy thì cây kiếm đang ở trong tay y”.**

Người đàn ông đó đã hỏi Thiên sứ của Allah: ai sẽ bảo vệ người từ ta?

Thiên sứ của Allah nói 3 lần: Allah. Và Thiên sứ của Allah ﷺ đã không bắt phạt y mà Người trở lại ngồi xuống” (*Albukhari, Muslim*).

Trong lời dẫn khác, Jabir ﷺ nói: “Có lần chúng tôi cùng chinh chiến với Thiên sứ của Allah ﷺ tại Zaatu Arriqaa’, khi chúng tôi nghỉ chân dưới bóng mát của một cái cây, chúng tôi đã bỏ mặc Thiên sứ của Allah ﷺ một mình. Một người đàn ông thờ đa thần đến, lúc đó cây kiếm của Thiên sứ đang được treo ở trên cây. Y rút kiếm của Người ra và nói: người có sợ ta không? Thiên sứ của Allah nói: “لا” – “Không”. Người đàn ông đó nói: Thế ai sẽ bảo vệ người khỏi ta? Thiên sứ của Allah ﷺ nói: “الله” – “Allah”.”

Còn trong lời dẫn của Abu Bakr Al-Isma’illy trong bộ Sahih của ông: “... Người đàn ông đó nói: Thế ai sẽ bảo vệ người khỏi ta? Thiên sứ của Allah ﷺ nói: “الله” – “Allah”. Rồi cây kiếm rớt xuống từ tay của y, Thiên sứ của Allah ﷺ nhặt lấy kiếm và nói:

{مَنْ يَمْنَعُكَ مِنِّي؟}

**“Ai sẽ bảo vệ người từ Ta?”**



Người đàn ông đó nói: Người hãy làm tốt như một người đã lấy được nó (thanh kiếm). Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

{تَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَأَنَّي رَسُولُ اللَّهِ؟}

**“Người có chứng nhận không có Thượng Đế nào khác ngoài Allah và Ta là Thiên sứ của Allah không?”**

Người đàn ông đó nói: Không, nhưng ta hứa với người rằng ta sẽ không đánh chiến với người nữa và ta cũng không tham gia cùng với nhóm người đánh chiến với người.

Thế là Thiên sứ của Allah ﷺ đã thả người đàn ông đó đi, y đến gặp nhóm của y thì y nói: Tôi đã trở về với các người từ người tốt nhất trong nhân loại.”.

**\* Giải thích một số điều liên quan đến Hadith:**

- Najd: còn được gọi là Al-Yama-mah, nay được chia thành Riyadh, Qaseem và Ha-il, khu vực này trước đây là khu vực của bộ tộc Hani-fah, bộ tộc Asad, bộ tộc Tameem, bộ tộc Ghutufaan và bộ tộc Taiyi’.

- Người đàn ông Sa mạc trong Hadith chính là Ghawrath bin Al-Harith thuộc bộ tộc Maha-rib, bộ tộc mà Thiên sứ của Allah đã xuất chinh chinh chiến với họ trong trận Zaatu Arriqaa’ (vào năm thứ sáu Hijri). Có lời cho rằng ông đã vào Islam.

**\* Bài học từ Hadith:**

- Hadith cho thấy sự dũng cảm và gan dạ của Thiên sứ ﷺ trước sự nguy hiểm.

- Hadith cho thấy niềm tin kiên định của Thiên sứ ﷺ vào sự bảo vệ và che chở của Allah ﷻ, Người đã gửi trọn niềm tin ở nơi Ngài không một chút nghi ngờ.

- Hadith muốn nhắc nhở đến các tín đồ Muslim rằng Allah ﷻ sẽ cứu giúp những ai phó thác cho Ngài bằng sự kiên định và trọn vẹn niềm tin khi họ gặp phải hoạn nạn và nguy hiểm.

- Hadith cho thấy sự khoan dung và nhân từ của Thiên sứ, Người đã dùng sự khoan dung và nhân từ để cảm hóa và thu phục trái tim chứ Người không đáp trả đối phương bằng sự trả đũa và thù hận. Phẩm chất của Người ﷺ là phẩm chất đạo đức của Qur'an như Allah ﷻ đã phán:

﴿وَإِنَّكَ لَعَلَىٰ خُلُقٍ عَظِيمٍ ﴿٤﴾﴾ [سورة القلم: 4]

﴿Và quả thật, Người (Muhammad) được phú cho những đức tính thật cao đẹp và vĩ đại﴾ (Chương 68 – Al-Qalam, câu 4).

**Hadith 79:** Umar ﷺ thuật lại: Tôi đã nghe Thiên sứ của Allah ﷻ nói:

﴿لَوْ أَنَّكُمْ تَتَوَكَّلُونَ عَلَى اللَّهِ حَقَّ تَوَكُّلِهِ لَرَزَقَكُمْ كَمَا يَرْزُقُ الطَّيْرَ  
تَغْدُو خِمَاصًا وَتَرُوحُ بِطَانًا﴾ رواه الترمذي

“Nếu các ngươi phó thác cho Allah bằng sự phó thác đích thực thì chắc chắn Ngài sẽ ban Rizq cho các ngươi giống như Ngài ban Rizq cho con chim buổi

sáng bay đi với cái bụng đói và buổi chiều bay về với cái bụng no đầy.” (Tirmizdi).

\* **Bài học từ Hadith:** Hadith kêu gọi những người có đức tin phải gởi trọn niềm tin nơi Allah đồng thời phải đi tìm các nguyên nhân cho kết quả và mục đích, giống như những chú chim đi tìm bông lộc của Allah ﷻ bằng sự phó thác trọn vẹn cho Ngài: buổi sáng chúng bay đi với cái bụng trống không và buổi chiều bay về với cái bụng căng tròn.

**Hadith 80:** Ông Abu Uma-rah Al-Baraa’ bin A’zib رضي الله عنه thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói với một người đàn ông:

يَا فُلَانُ، إِذَا أَوَيْتَ إِلَى فِرَاشِكَ فَقُلِ اللَّهُمَّ أَسَلَمْتُ نَفْسِي إِلَيْكَ،  
وَوَجَّهْتُ وَجْهِي إِلَيْكَ وَفَوَّضْتُ أَمْرِي إِلَيْكَ، وَأَلْجَأْتُ ظَهْرِي إِلَيْكَ،  
رَغْبَةً وَرَهْبَةً إِلَيْكَ، لَا مَلْجَأَ وَلَا مَنْجَا مِنْكَ إِلَّا إِلَيْكَ، أَمَنْتُ  
بِكِتَابِكَ الَّذِي أَنْزَلْتَ، وَبِنَبِيِّكَ الَّذِي أَرْسَلْتَ. فَإِنَّكَ إِنْ مِتَّ فِي  
لَيْلَتِكَ مِتَّ عَلَى الْفِطْرَةِ، وَإِنْ أَصْبَحْتَ أَصَبْتَ أَجْرًا { متفق عليه

“Này (tên của người đó), khi nào người nằm ngủ thì hãy nói: (Oлло-humma aslamtu nafsi ilayka, wa wajjahtu wajhi ilayka, wa fawwadhtu amri ilayka, wa alja’tu zhahri ilayka, raghbatan wa rahbatan ilayka, la malja’a wa la manja minka illa ilayka, aamantu bi kitaabika allazdi anzalta, wa bi Nabiyika allazdi arsalta – Lạy Allah, bẻ tôi xin qui phục Ngài, bẻ tôi xin hướng về Ngài, bẻ tôi phó thác mọi vụ việc bẻ tôi

cho Ngài, bề tôi tìm sự che chở nơi Ngài, bề tôi khao khát ân phước và sợ sự trừng phạt từ nơi Ngài, sẽ không có nơi ẩn náu an toàn trừ phi trở về với Ngài; bề tôi tin kinh sách mà Ngài đã ban xuống và tin vị Nabi mà Ngài đã cử phái đến). Nếu người chết trong tội đó thì người chết trong tình trạng Fitrah (Islam) còn nếu sáng thức dậy thì người sẽ thức dậy với buổi sáng tốt đẹp” (Albukhari, Muslim).

Trong một lời dẫn khác: Thiên sứ của Allah ﷺ nói: “Khi nào người đi ngủ thì người hãy làm Wudu’ của Wudu’ Salah, rồi người hãy nằm nghiêng bên phải và hay nói: (lời Du-a trên)”.

**Hadith 81:** Ông Abu Bakr Assiddeeq ؓ nói: Tôi nhìn các bàn chân của những người thờ đa thần lúc chúng tôi ẩn nấp trong hang núi và họ đang ở trên đầu của chúng tôi. Tôi nói: Thưa Thiên sứ của Allah, nếu một trong số họ nhìn xuống dưới bàn chân của mình thì chắc chắn sẽ phát hiện ra chúng ta. Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

{ مَا ظَنُّكَ يَا أَبَا بَكْرٍ بِأَتَيْنِ اللَّهَ تَالِهُمَا } متفق عليه

“Này Abu Bakr, anh đừng tưởng rằng chỉ có hai người chúng ta thôi, Allah là người thứ ba ở cùng với chúng ta” (Albukhari, Muslim).

**\* Bài học từ Hadith:**

- Niềm tin mãnh liệt, kiên định và trọn vẹn nơi Allah ﷻ của Thiên sứ ﷺ.
- Tinh thần dũng cảm và gan dạ của Thiên sứ ﷺ.

**Hadith 82:** Bà Ummu Salmah رضي الله عنها – Hind con gái của Abu Umayyah Huzdaifah Al-Makhzumiyah nói: Khi rời khỏi nhà thì Thiên sứ của Allah ﷺ thường nói:

{بِسْمِ اللَّهِ تَوَكَّلْتُ عَلَى اللَّهِ، اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ أَنْ أَضِلَّ أَوْ أُضَلَّ أَوْ أَزِلَّ أَوْ أُزِلَّ أَوْ أَظْلِمَ أَوْ أُظْلَمَ أَوْ أَجْهَلَ أَوْ يُجْهَلَ عَلَيَّ} رواه أبو داود والترمذي

“Bismillah, Tawakkaltu ala Allah, Ollo-humma inni a’uzdu bika an adhilla aw udholla, aw azilla aw uzalla, aw azhlima aw uzdlama, aw ajhala aw yujhala alayya”

“Nhân danh Allah, bẻ tôi xin phó thác cho Allah. Lạy Allah, quả thật bẻ tôi cầu xin Ngài che chở bẻ tôi khỏi sự lệch lạc và bị người khác lôi kéo lầm lạc, hoặc khỏi sự bị trượt vào tội lỗi và bị người khác làm cho trượt vào tội lỗi, hoặc khỏi việc bất công và bị người khác bất công, hoặc khỏi sự ngu dốt.” (Tirmizdi, Abu Dawood với đường dẫn Sahih. Tirmizdi nói: Hadith tốt Sahih).

**Hadith 83:** Ông Anas bin Malik رضي الله عنه thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

{مَنْ قَالَ - يَعْني إِذَا خَرَجَ مِنْ بَيْتِهِ - بِسْمِ اللَّهِ تَوَكَّلْتُ عَلَى اللَّهِ لَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ يُقَالُ لَهُ هُدَيْتَ كُفَيْتَ وَوَقَيْتَ. وَتَنَحَّى عَنْهُ الشَّيْطَانُ} رواه الترمذي

“Ai rời khỏi nhà của mình nói: Bismillah, tawakkaltu ala Allah, la hawla wala quwata illa billah – Nhân danh Allah, bẻ tôi xin phó thác cho Allah, không có

quyền lực và sức mạnh nào ngoài quyền lực và sức mạnh của Allah, thì có tiếng bảo y: người đã được hướng dẫn, đã được phù hộ và che chở; và Shaytan sẽ tránh xa y ra” (Tirmizdi).

Còn trong lời dẫn do Abu Dawood ghi lại thì có thêm:

{فَيَقُولُ لَهُ شَيْطَانُ آخَرَ كَيْفَ لَكَ بِرَجُلٍ قَدْ هُدِيَ وَكُنِيَ وَوُقِيَ}

“... Shaytan đó được Shaytan khác nói: người sẽ làm thế nào đối với người đàn ông đã được hướng dẫn và được phù hộ che chở?”.

**Hadith 84:** Ông Anas bin Malik رضي الله عنه nói: Trong thời của Thiên sứ có hai người anh em, một người thường đến nghe Thiên sứ của Allah ﷺ giảng dạy để học hỏi kiến thức còn một người thì lo đi tìm bổng lộc. Một hôm nọ, người đi tìm bổng lộc đến gặp Thiên sứ của Allah ﷺ than phiền về người anh em của y thì Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

{لَعَلَّكَ تُرَزِّقُ بِهِ} رواه الترمذي بإسناد صحيح على شرط مسلم

“Mong rằng người sẽ được ban bổng lộc bởi người anh em đó của người” (Tirmizdi ghi lại với đường dẫn truyền Sahih trên điều kiện của Muslim).

### \* Giải thích sơ lược về Hadith:

Trong thời của Thiên sứ, có người anh em, một người thường xuyên đến chỗ của Thiên sứ để nghe Người giảng đạo mà học hỏi kiến thức giáo lý còn người kia thì

lo đi làm để kiếm tiền. Người đi kiếm tiền đến than phiền với Thiên sứ rằng người anh em của y không chịu đi lao động để phụ giúp y và Thiên sứ của Allah đã nói: **“Mong rằng người sẽ được ban bổng lộc bởi người anh em đó của người”** có nghĩa là vì người anh em của người đàn ông đó đến học hỏi kiến thức giáo Allah sẽ ban bổng lộc cho y.

**\* Bài học từ Hadith:**

- Khuyến khích giúp đỡ người đi học tập giáo lý và các học giả.
- Con người được ban cho bổng lộc bởi vì ai đó học hỏi kiến thức giáo lý.

